

THUYẾT MINH VÀ HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG BỘ ĐƠN GIÁ KHẢO SÁT XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG BÌNH

Bộ đơn giá khảo sát xây dựng tỉnh Quảng Bình (sau đây gọi tắt là Bộ đơn giá khảo sát xây dựng) áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Bộ đơn giá khảo sát xây dựng tỉnh Quảng Bình được lập trên cơ sở định mức dự toán khảo sát xây dựng công bố tại Văn bản số 1779/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng và Thông tư số 12/2008/TT-BXD ngày 07 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn việc lập quản lý chi phí khảo sát xây dựng;

Đơn giá khảo sát xây dựng dùng để xác định mức hao phí vật liệu, nhân công, máy thi công cần thiết để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát xây dựng (1m khoan, 1ha đo vẽ bản đồ địa hình, 1 mẫu thí nghiệm) từ khi chuẩn bị đến khi kết thúc công tác khảo sát theo đúng yêu cầu kỹ thuật, quy trình, quy phạm quy định.

I. Nội dung Bộ đơn giá khảo sát xây dựng:

Đơn giá khảo sát xây dựng bao gồm:

- Mức hao phí vật liệu trực tiếp: Là số lượng vật liệu chính, vật liệu phụ cần thiết trực tiếp để thực hiện và hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát xây dựng.

Giá vật liệu trong Bộ đơn giá khảo sát xây dựng là giá trước thuế (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng).

- Mức hao phí lao động trực tiếp: Là số lượng ngày công lao động của kỹ sư, công nhân trực tiếp cần thiết để thực hiện và hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát xây dựng. Chi phí nhân công trong Bộ đơn giá này được tính với mức lương tối thiểu **1.400.000đ/tháng** (theo Nghị định số 70/2011/NĐ-CP ngày 22/8/2011 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động và Thông tư số 23/2011/TT-BLĐTBXH ngày 16/9/2011 của Bộ Lao động - Thương binh xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 70/2011/NĐ-CP của Chính phủ). Cấp bậc tiền lương theo bảng lương A1 kèm theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về Quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các Công ty nhà nước. Phụ cấp lưu động với hệ số 0,4 (ở mức 40%) so với mức lương tối thiểu, (theo Thông tư số 05/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động - Thương binh xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp lưu động trong các công ty nhà nước theo Nghị định 205/2004/NĐ-CP của Chính phủ). Phụ cấp trách nhiệm 2% so với mức lương tối

thiếu (chỉ áp dụng đối với bảng lương chuyên viên, kinh tế viên, kỹ sư). (Phụ cấp không ổn định sản xuất ở mức bình quân bằng 10% tiền lương cấp bậc) Một số khoản lương phụ (nghỉ lễ, tết, phép ...) bằng 12% tiền lương cấp bậc và một số chi phí có thể khoán trực tiếp cho người lao động tính bằng 4% so với tiền lương cấp bậc. (3)

Màu Thuần
1

Riêng đối với địa bàn thành phố Đồng Hới, các vùng có mức phụ cấp khu vực và phụ cấp lưu động khác thì Chủ đầu tư căn cứ các quy định của Nhà nước để tính bổ sung chi phí nhân công vào đơn giá khảo sát

- Mức hao phí máy thi công trực tiếp: Là số lượng ca sử dụng máy thi công trực tiếp cần thiết để thực hiện và hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát xây dựng. Chi phí sử dụng máy và thiết bị chính trực tiếp thực hiện kể cả máy và thiết bị phục vụ để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát. Chi phí máy thi công trong đơn giá đã bao gồm chi phí khấu hao, chi phí sửa chữa, chi phí nhiên liệu năng lượng, chi phí tiền lương thợ điều khiển và phục vụ máy và chi phí khác của máy.

II. Kết cấu Bộ đơn giá khảo sát xây dựng:

- Bộ đơn giá khảo sát xây dựng được trình bày theo nhóm, loại công tác và được mã hóa thống nhất.

- Mỗi loại định mức được trình bày tóm tắt: Thành phần công việc, điều kiện kỹ thuật, điều kiện thi công, biện pháp thi công và được xác định theo đơn vị tính phù hợp để thực hiện công tác khảo sát xây dựng. Bộ đơn giá khảo sát xây dựng bao gồm 17 chương:

Chương 1: Công tác đào đất, đá bằng thủ công

Chương 2: Công tác khoan tay

Chương 3: Công tác khoan xoay bơm rửa bằng ống mẫu trên cạn

Chương 4: Công tác khoan xoay bơm rửa bằng ống mẫu dưới nước

Chương 5: Công tác khoan guồng xoắn có lấy mẫu trên cạn

Chương 6: Công tác khoan guồng xoắn có lấy mẫu dưới nước

Chương 7: Công tác khoan đường kính lớn

Chương 8: Công tác đặt ống quan trắc mức nước ngầm trong lỗ khoan

Chương 9: Công tác đo lưới khống chế mặt bằng

Chương 10: Công tác đo khống chế độ cao

Chương 11: Công tác đo vẽ chi tiết bản đồ trên cạn

Chương 12: Công tác đo vẽ chi tiết bản đồ dưới nước

Chương 13: Công tác đo vẽ mặt cắt địa hình

Chương 14: Công tác thí nghiệm trong phòng

Chương 15: Công tác thí nghiệm ngoài trời

Chương 16: Công tác thăm dò địa vật lý

16/